

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Số: 62 /2019/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
An Lão, ngày 24 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2019/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ngọc H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn X, xã A, huyện A, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Lê Văn N, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn V, xã A, huyện A, tỉnh B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Dương Thị H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn V, xã A, huyện A, tỉnh B.

+ Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn X, xã A, huyện A, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn N, bà Dương Thị H thống nhất hoàn trả cho bà Hoàng Thị Ngọc H số tiền 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng chẵn*) vào ngày 30/11/2019.

Trường hợp khi đến hạn trả nợ, bà Hoàng Thị Ngọc H có đơn yêu cầu mà ông Lê Văn N, bà Dương Thị H không trả tiền hoặc trả không đầy đủ, thì phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi trả hết số tiền gốc.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

+ Ông Lê Văn N phải chịu án phí có giá ngạch là 312.500 đồng ($= 25.000.000 \text{ đồng} \times 2,5\% : 2 = 312.500 \text{đ}$).

+ Bà Hoàng Thị Ngọc H phải chịu án phí có giá ngạch là 312.500 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 1.250.000 đồng theo biên lai số 08623 ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh B. Bà H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 937.500 đồng (*Chín trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh BĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Giàu